

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2023/LĐ-PT**
Ngày: 06-02-2023
V/v tranh chấp xử lý kỷ luật lao động
theo hình thức buộc thôi việc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Tòng.
Ông Lê Minh Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Bà Trần Thị Thúy Kiều
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 03, 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2022/TLPT-LĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức buộc thôi việc

Do Bản án lao động sơ thẩm số: 02/2022/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BD, tỉnh Tr bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2022/QĐPT-LĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Ph Th, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp 3, xã M, huyện BD, tỉnh Tr; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Ng T, là luật sư của Chi nhánh Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn D - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ; có mặt.

- Ông Ng V, là luật sư của Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tr; có mặt.

2. *Bị đơn:* Trường Trung học cơ sở Ph.

Địa chỉ: ấp B1, xã L1, huyện BD, tỉnh Tr.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Ng Nh - Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Ph, là người đại diện theo pháp luật; có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ng Nh, sinh năm 1967; địa chỉ: ấp P, xã T, huyện BD, tỉnh Tr; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bà Ph Th là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2021 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm, nguyên đơn là bà Ph Th trình bày:

Bà là giáo viên dạy học tại Trường Trung học cơ sở Ph (viết tắt Trường Ph) công tác từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 cho đến khi bị buộc thôi việc (ngày 01/11/2021), trước đó bà dạy tại Trường Phổ thông cơ sở M từ năm 1990. Vào ngày 28/12/2019, bà bị tai nạn giao thông (cán chó, té xe) khi đi về nhà sau tiết giảng ở Trường. Vụ tai nạn khiến bà bị gãy kín mâm chày ngoài Schatzker II và bong nơi bám dây chằng chéo trước cùng bên trái, mổ ngày 31/12/2019, được xác định thuộc trường hợp tai nạn lao động theo quy định pháp luật. Nhưng nhà trường (do ông Ng Nh làm Hiệu trưởng) không quan tâm, hỗ trợ mà còn ra quyết định xử lý kỷ luật buộc thôi việc đối với bà theo quyết định số 106/QĐ-THCS ngày 01/11/2021 với lý do bà tự ý bỏ việc, nghỉ không phép là hoàn toàn không đúng, vì bà hưởng chế độ tai nạn lao động của người bị tai nạn lao động căn cứ theo Điều 38 của Luật An toàn, Vệ sinh lao động, nên quyết định kỷ luật của nhà trường đối với bà là trái quy định pháp luật. Vì vậy, bà khởi kiện Trường Ph với các yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Hủy quyết định xử lý kỷ luật “Buộc thôi việc” theo quyết định thi hành kỷ luật số 106/QĐ-THCS ngày 01/11/2021 do ông Ng Nh - Hiệu trưởng Trường Ph, huyện BD, tỉnh Tr ký ban hành.

- Buộc Hiệu trưởng Trường Ph công khai xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) là tiền tổn thất tinh thần, danh dự, sức khỏe và bị mất thu nhập tạm tính kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

- Buộc Trường Ph phải chi trả đủ lương cho bà từ tháng 10/2020 đến hết tháng 10/2021, mỗi tháng lương là 11.262.971 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi một đồng), tổng cộng số tiền là 77.120.609 đồng (Bảy mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn sáu trăm lẻ chín đồng) và tiếp tục trả lương đầy đủ cho bà kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

- Yêu cầu Trường Ph tiếp tục phân công lịch giảng dạy, chi trả đầy đủ các chế độ lương, thưởng cho bà theo đúng quy định của Luật Viên chức.

Ngày 07/3/2022, bà khởi kiện bổ sung, yêu cầu Trường Ph phải trả lại cho bà số tiền lương mà bà đã chuyển trả cho trường cả 02 lần theo Kết luận Thanh tra số 1699/KL-UBND ngày 17/6/2021 với số tiền: 23.554.000 đồng (Hai mươi

ba triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng). Tuy nhiên, ngày 28/3/2022 bà xin rút lại yêu cầu này vì theo bà đã có trong đơn khởi kiện ngày 10/11/2021, nằm trong mục 3 yêu cầu nhà trường trả tổng cộng số tiền là 77.120.609 đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn hay yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc buộc bà hoàn trả lại số tiền 30.000.000 đồng và không tính lãi suất là bà không đồng ý. Bởi vì: bà không tự ý nghỉ việc mà là nghỉ theo chế độ tai nạn lao động, phải trả nguyên lương cho bà trong thời gian điều trị, Kết luận Thanh tra lại buộc bà phải hoàn trả lại số tiền lương này là không đúng.

Tại bản tự khai ngày 07/01/2022 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm, ông Ng Nh là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Trường Ph trình bày:

Trường Ph không đồng ý với bất cứ yêu cầu khởi kiện nào của bà, việc khởi kiện của bà là không có căn cứ. Bởi vì sau thời gian được nghỉ để điều trị do bị tai nạn lao động từ ngày 28/12/2019 đến ngày 29/9/2020, thì theo toa thuốc ngày 29/9/2020 kết luận bà Th đã lành xương. Nhưng từ tháng 10/2020 đến ngày 04/5/2021, bà Th nghỉ suốt, mặc dù có gởi đơn xin nghỉ phép nhưng không được Trường chấp nhận, vì đơn xin nghỉ phép của bà Th kèm toa thuốc nhưng không có giấy tờ xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và không có thể hiện cho nghỉ bảo hiểm nên Trường không giải quyết. Do đó, ngày 04/5/2021, Trường ra quyết định xử lý kỷ luật cảnh cáo. Từ ngày 04/5/2021 đến ngày 31/5/2021, bà Th bỏ việc 08 ngày. Ngày 16/6/2021, bỏ việc 01 ngày. Từ ngày 14/10/2021 đến ngày 18/10/2021, bà Th bỏ việc 04 ngày. Tổng số ngày tự ý bỏ việc từ tháng 5 đến tháng 10/2021 là 13 ngày không phép. Đồng thời, bà Th vắng mặt trong các cuộc họp của Trường trước đó. Nên ngày 01/11/2021, Trường ra Quyết định số 106/QĐ-THCS xử lý kỷ luật đối với bà Th bằng hình thức “Buộc thôi việc ” với lý do bà tự ý bỏ việc.

Ngày 17/3/2022, Trường Ph có đơn phản tố trình bày là theo Quyết định thu hồi tiền số 2226/QĐ-UBND ngày 17/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện BD có yêu cầu Trường Ph phải có trách nhiệm nộp số tiền 53.553.666 đồng chi trả lương từ tháng 3/2021 cho bà Ph Th nghỉ việc riêng và không tham gia công tác giảng dạy tại Trường, không đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ là vi phạm quy định Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. Ngày 02/7/2021, bà Th có nộp cho Trường được 23.553.666 đồng, còn lại 30.000.000 đồng đến nay vẫn chưa nộp; nên Trường đã nộp 30.000.000 đồng vào Kho bạc để khắc phục hậu quả xong. Vì vậy, Trường yêu cầu bà Ph Th hoàn trả lại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi. Ngày 13/5/2022, Trường có đơn xin rút lại yêu cầu phản tố đối với bà Th. Ngày 31/8/2022, Trường xin thay đổi ý kiến là không rút lại yêu cầu phản tố mà vẫn yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng vụ án, vì theo Biên bản xác minh ngày 09/8/2022 tại Thanh tra huyện của Tòa án có xác định: “Theo Kết luận của Thanh tra thì yêu cầu chủ tài khoản nhà trường là ông Ng Nh - Hiệu trưởng của Trường Ph phải có trách nhiệm nộp vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra huyện tại Kho bạc Nhà nước huyện BD, chứ bà

Ph Th cũng không có quyền nộp tiền vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra”. Do Trường đã nộp tiền khắc phục hậu quả xong nên yêu cầu bà Th phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Trường.

Tại đơn yêu cầu độc lập ngày 13/5/2022 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Ng Nh trình bày:

Ông yêu cầu bà Ph Th hoàn trả lại cho ông số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) mà ông đã bỏ tiền cá nhân của ông nộp cho Trường (thay bà Th) và không yêu cầu tính lãi. Ngày 31/8/2022, ông Nh xin rút lại toàn bộ yêu cầu độc lập, vì Trường Ph đã có yêu cầu phản tố buộc bà Th phải hoàn trả lại số tiền 30.000.000 đồng cho Trường, còn việc giữa ông và Trường Ph sẽ tự giải quyết riêng không liên quan trong vụ án này.

Sau khi hoà giải không thành, Tòa án nhân dân huyện BĐ đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Tr, tuyên xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 179; điểm a khoản 1 Điều 188; khoản 2 Điều 219; khoản 3 Điều 190; khoản 4 Điều 125 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ vào Điều 2; khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 19 của Luật Viên chức năm 2010; Điều 2 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức; điểm b, khoản 2 Điều 12 của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 19; khoản 2 Điều 31; Điều 32, 33, 34, 35, 36, 37 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 11 của Điều lệ được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT- BGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 254; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 12; khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện bổ sung ngày 07/3/2022 của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về đòi lại số tiền lương 23.554.000 đồng (Hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về yêu cầu hủy quyết định xử lý kỷ luật “Buộc thôi việc”

theo quyết định thi hành kỷ luật số 106/QĐ-THCS ngày 01/11/2021 do ông Ng Nh - Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Ph, huyện BĐ, tỉnh Tr ký ban hành.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về việc buộc Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Ph công khai xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) là số tiền tổn thất tinh thần, danh dự, sức khỏe và bị mất thu nhập tạm tính kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về việc buộc Trường Trung học cơ sở Ph phải chi trả đủ lương cho bà từ tháng 10/2020 đến hết tháng 10/2021, mỗi tháng lương là 11.262.971 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi một đồng), tổng cộng số tiền là 77.120.609 đồng (Bảy mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn sáu trăm lẻ chín đồng) và tiếp tục trả lương đầy đủ cho bà kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

5. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về việc yêu cầu Trường Trung học cơ sở Ph tiếp tục phân công lịch giảng dạy, chi trả đầy đủ các chế độ lương, thưởng cho bà theo đúng quy định của Luật Viên chức.

6. Chấp nhận yêu cầu phản tố của Trường Trung học cơ sở Ph đối với bà Ph Th về việc đòi lại số tiền lương là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi suất.

7. Buộc bà Ph Th phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Trường Trung học cơ sở Ph số tiền lương 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

8. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

9. Đình chỉ xét xử yêu cầu độc lập ngày 13/5/2022 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ng Nh đối với bà Ph Th về việc đòi lại số tiền lương 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 20/9/2022, nguyên đơn Ph Th có đơn kháng cáo bản án lao động sơ thẩm số: 02/2022/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Tr. Bà Th yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà đối với Trường Ph và không chấp nhận yêu cầu phản tố của Trường Ph.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn giữ nguyên nội dung khởi kiện và kháng cáo, yêu cầu hủy quyết định xử lý kỷ luật “Buộc thôi việc” theo quyết định thi hành kỷ luật số 106/QĐ-THCS ngày 01/11/2021 do ông Ng Nh là Hiệu trưởng Trường Ph ký ban hành; buộc Hiệu trưởng Trường Ph công khai xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) là tiền tổn thất tinh thần, danh dự, sức khỏe và bị mất thu nhập tạm tính kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong; buộc Trường Ph phải chi trả đủ lương cho bà từ tháng 10/2020 đến hết tháng 10/2021, mỗi tháng lương là 11.262.971 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi một đồng), tổng cộng số tiền là 77.120.609 đồng (Bảy mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn sáu trăm lẻ chín đồng) và tiếp tục trả lương đầy đủ cho bà kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong; yêu cầu Trường Ph tiếp tục phân công lịch giảng dạy, chi trả đầy đủ các chế độ lương, thưởng cho bà theo đúng quy định của Luật Viên chức.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: lý do bà Th không đến trường không được Tòa án sơ thẩm xem xét và Trung tâm giám định y khoa đã kết luận chưa đủ điều kiện giám định nhưng không được chấp nhận đó là lý do nghỉ việc; không thể lấy toa thuốc mà cho rằng bà Th đã lành bệnh và Trường Ph buộc thôi việc bà Th là không thỏa đáng. Việc bà Th chưa đủ hồ sơ, nhà trường cũng chưa đầy đủ trách nhiệm, không hướng dẫn đầy đủ. Bà Th là một giáo viên nhưng những vấn đề tai nạn giao thông có phải là tai nạn lao động hay không và có được áp dụng Điều 38 của Luật An toàn vệ sinh lao động hay không thì bản án sơ thẩm kết luận chưa đủ cơ sở vững chắc. Về hình thức lỗi việc mời họp, theo quy định thì 07 ngày làm việc là gửi thư mời nhưng trường chỉ mới 03 ngày là vi phạm về mặt hình thức nhưng bản án sơ thẩm nhận định không ảnh hưởng đến nội dung là không đúng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn để đảm bảo quyền lợi cho bà Th.

Bị đơn không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Người đại diện theo pháp luật của Trường Ph cho rằng bà Th không chấp hành sự phân công là vi phạm quy định của luật viên chức; bà Th đã vi phạm rồi mà lại vi phạm nên trường phải xử lý theo quy định của pháp luật. Bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử giữ y bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tr phát biểu: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Kháng cáo của bà Th không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số: 02/2022/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Tr.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm

tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng. Xét kháng cáo của nguyên đơn Ph Th và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tr. Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Ph Th kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo hợp lệ, trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bà Ph Th là giáo viên dạy học tại Trường Ph theo chế độ Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn, là viên chức theo quy định tại Điều 2 của Luật Viên chức năm 2010; Điều 2 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức. Ngày 01/11/2021, Hiệu trưởng Trường Ph ra Quyết định số 106/QĐ-THCS xử lý kỷ luật đối với bà Ph Th bằng hình thức “Buộc thôi việc” với lý do bà tự ý bỏ việc (do vi phạm khoản 3 Điều 16, khoản 1 Điều 19 Luật Viên chức; khoản 1 Điều 19 Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020) của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức).

Ngày 01/11/2021 bà Th nhận được quyết định (BL: 229). Không đồng ý với nội dung quyết định, ngày 08/12/2021 bà Th nộp đơn khởi kiện tranh chấp xử lý kỷ luật theo hình thức buộc thôi việc và bồi thường thiệt hại. Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm nên bà Th kháng cáo.

[3] *Xét kháng cáo của bà Ph Th, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:*

Ngày 28/12/2019, bà Th trên đường đi làm về thì xảy ra tai nạn giao thông. Sau đó, bà nhập viện và điều trị tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H điều trị từ ngày 28/12/2019 đến ngày 02/01/2020 với chẩn đoán gãy kín mâm chày ngoài Schatzker II và bong nơi bám dây chằng chéo trước cùng bên trái. Lời dặn của bác sĩ khi ra viện: uống thuốc theo toa. Thay băng y tế địa phương, tái khám thứ 6 tại PK Chi Dưới (PK21) ngày 10/01/2020. Đề nghị nghỉ ốm 7 ngày từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020 (tái khám từ 10 giờ đến 15 giờ).

Sau đó, ngày 15/9/2021 đến ngày 18/9/2021 bà Th có đến Bệnh viện Đa khoa M, thành phố Tr để phẫu thuật (BL:30). Lời dặn: Uống thuốc theo toa. Hết thuốc tái khám ngày 24/9/2021 mang theo BHYT và CMND, đề nghị cơ quan cho nghỉ ốm từ ngày 19/9/2021 đến hết ngày 23/9/2021.

Như vậy, theo bệnh án điều trị của bà Th tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H từ khi vào viện ngày 28/12/2019 đến tháng 21/9/2020 đều có chỉ định cho bà Th nghỉ ốm, nghỉ Bảo hiểm xã hội (BHXH). Trong thời gian điều trị tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H 09 tháng, nhà trường cũng đã tạo điều kiện cho bà Th được nghỉ điều trị và được hưởng nguyên lương đến tháng 9/2020 là phù hợp quy định tại Điều 38 Luật An toàn

vệ sinh lao động.

Theo ý kiến của Trường Ph thì đến đơn thuốc ngày 29/9/2020 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H được xác định lành xương (BL: 476) và không có chỉ định điều trị tiếp hoặc nghỉ chế độ. Từ ngày 28/9/2020 đến hết ngày 01/10/2020 bà Th không có đơn xin nghỉ phép. Chiều ngày 02/10/2020, bà Th mới có đơn xin nghỉ phép kèm Đơn thuốc, theo đó bà Th tiếp tục xin nghỉ phép từ 28/9/2020 đến hết ngày 29/12/2020 (03 tháng) để điều trị do tai nạn lao động (TNLD) nhưng không có thể hiện việc bác sĩ chỉ định cho nghỉ bảo hiểm và giấy tờ xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền nên không được nhà trường xem xét giải quyết. Trường Ph yêu cầu đề nghị bà Th trở lại trường thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, Trường Ph cũng có điều chỉnh giảm tiết dạy và bố trí cho bà dạy ở tầng trệt để thuận tiện việc đi lại.

Tuy nhiên, bà Th cho rằng vết thương chưa lành, chưa mổ lấy ốc vít ra nên bà vẫn được nghỉ theo chế độ tai nạn lao động theo Điều 38 Luật An toàn vệ sinh lao động. Trường Ph có mời bà đến để giải quyết đơn xin nghỉ phép nhưng bà Th không chấp hành theo ý kiến của nhà trường và vẫn bỏ việc, không tham gia họp chi bộ mà chưa được sự đồng ý của trường và chi bộ, đăng tải các thông tin không phù hợp trên mạng xã hội gây hậu quả nghiêm trọng, gây dư luận xấu trong cán bộ, viên chức nhà trường và làm ảnh hưởng uy tín của trường. Trường Ph đã tiến hành họp Hội đồng kỷ luật và quyết định hình thức “Cảnh cáo” và tiếp tục đề nghị bà Th vào trường để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy có điều chỉnh tiết dạy cho bà Th nhưng bà Th vẫn không chấp hành.

Xét thấy: Theo đơn thuốc ngày 29/9/2020, Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H đã chẩn đoán “Gãy kín mâm chậu ngoài Schatzker II và bong nơi bám DCCT cùng bên Trái mổ 31/12/2019 lành xương”, không chỉ định cho bà Th nghỉ chế độ và hẹn tái khám ngày 29/12/2020, nhưng ngày 01/12/2020 bà Th tái khám trước thời hạn và được chẩn đoán là “Viêm gối Trái, rách sụn chêm trong gối trái, Gãy kín mâm chậu ngoài Schatzker II và bong nơi bám DCCT cùng bên Trái mổ 31/12/2019” (BL: 477).

Theo nội dung văn bản số 1152/BVCTCH-KHTH ngày 24/8/2022 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H về việc cung cấp tài liệu về trường hợp của bà Th (BL: 677), thể hiện:

“- Di chứng gãy xương vùng khớp nhất là ở các chấn thương nặng là viêm khớp sau chấn thương, thoái hóa khớp, hạn chế chức năng, rách sụn chêm. Rách sụn chêm có thể có trước cùng tổn thương mâm chậu ở các mức độ khác nhau, hoặc rách sụn chêm nằm trong bệnh cảnh thoái hóa của di chứng thoái hóa khớp theo thời gian tuổi tác, sau chấn thương và bệnh lý có sẵn đi kèm.

- Thời gian lành xương sau gãy bao lâu là tùy xương gãy, vị trí gãy, loại gãy, mức độ tổn thương xương và phần mềm xung quanh, tuổi tác, bệnh lý kèm theo... mà có thời gian lành khác nhau. Nói chung khoảng 4-6 tháng là có thể nối liền xương lâm sàng (tức hết đau, đi chịu lực được), tuy nhiên để lành xương hoàn toàn mất 1- 2 năm, thậm chí lâu hơn”.

Như vậy, nội dung văn bản trả lời của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H cũng xác định thời gian lành xương nhìn chung khoảng 4-6 tháng là có thể nối liền xương lâm sàng (tức hết đau, đi chịu lực được), phù hợp với trình bày của bà Th trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm là sau thời gian điều trị 09 tháng (tức là từ tháng 01/2020 đến tháng 9/2020) bà bỏ cây tó, có thể đi nhẹ và tự chạy xe máy được.

Do đó, việc Trường Ph yêu cầu bà Th vào để xem xét đơn xin nghỉ phép tiếp và yêu cầu cung cấp giấy tờ chỉ định của cơ quan y tế là phù hợp. Bà Th cho rằng bà bị tai nạn lao động nên chỉ cần có đơn xin nghỉ và cung cấp toa thuốc là không phù hợp. Bởi lẽ, theo các y chứng của bà Th tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H cũng như nội dung văn bản số 1152/BVCTCH-KHTH ngày 24/8/2022 của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố H thì đây là các di chứng có thể có sau điều trị chấn thương, nên bà Th cần có giấy tờ của cơ quan có thẩm quyền chỉ định việc chỉ định nghỉ để điều trị thì sẽ được xem xét nghỉ chế độ theo Điều 54 Luật An toàn vệ sinh lao động. Bà Th không chấp hành, không vào thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo sự phân công của Nhà trường mặc dù đã có điều chỉnh giảm số tiết dạy và bố trí dạy ở tầng trệt là vi phạm Điều 17 và Điều 23 Quy chế làm việc của Nhà trường, không tuân theo việc “chịu sự quản lý của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn”; “giáo viên xin nghỉ việc phải làm đơn và phải được sự đồng ý của Ban giám hiệu...” nên ngày 04/5/2021 Trường Ph kỷ luật bà Th với hình thức “Cảnh cáo”. Như vậy, việc Nhà trường tiến hành kỷ luật hình thức “Cảnh cáo” đối với bà Th với lý do: “Không chấp hành quyết định phân công nhiệm vụ và các yêu cầu của Hiệu trưởng trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, không tham gia học tập Nghị quyết của Đảng các cấp, tự ý bỏ việc mà không có lý do hợp pháp gây ảnh hưởng đến công việc chung của đơn vị, không thực hiện đúng trách nhiệm của viên chức” là có cơ sở.

Sau khi kỷ luật cảnh cáo, Nhà trường tiếp tục đề nghị bà Th vào để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và xem xét các vấn đề liên quan đến chế độ của bà Th nhưng bà Th vẫn không chấp hành, vẫn tự ý bỏ việc ... Nhà trường đã tiếp tục mời bà Th vào để họp kiểm điểm nhiều lần (bà Th có dự) nhưng bà Th vẫn cho rằng do bà bị tai nạn lao động nên tiếp tục được nghỉ. Nhà trường đã tiến hành thành lập Hội đồng kỷ luật và đi đến quyết định hình thức kỷ luật “Buộc thôi việc” đối với bà Th do vi phạm khoản 3 Điều 16, khoản 1 Điều 19 Luật Viên chức và khoản 1 Điều 19 Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ.

Như vậy, sau khi xử lý kỷ luật “cảnh cáo” vào ngày 04/5/2021, bà Th tiếp tục tái phạm tự ý bỏ việc 13 ngày cộng dồn không phép, tính từ ngày 04/5/2021-31/5/2021 bà Th nghỉ 08 ngày; ngày 16/6/2021 nghỉ 01 ngày; từ ngày 14/10/2021 - 18/10/2021: nghỉ 04 ngày. Bà Th đã tiếp tục vi phạm khoản 3 Điều 16, Khoản 1 Điều 19 Luật Viên chức nên căn cứ khoản 1 Điều 19 Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ, Hiệu trưởng Trường Ph đã xử

lý kỷ luật bà Th bằng hình thức “Buộc thôi việc” là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

[4] Về thẩm quyền ban hành quyết định kỷ luật buộc thôi việc:

Hiệu trưởng Trường Ph ký ban hành quyết định 106/QĐ-THCS ngày 01/11/2021 về việc thi hành kỷ luật viên chức đối với bà Ph Th bằng hình thức hình thức “Buộc thôi việc” là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khoản 2 Điều 31 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Xét về trình tự thủ tục: Mặc dù không đảm bảo về thời gian gửi giấy mời họp xét kỷ luật theo quy định, nhưng ngày họp xét kỷ luật bà Th vẫn có mặt tham gia họp kỷ luật và thực hiện đầy đủ các quyền của mình, đồng thời không có ý kiến gì về vấn đề này, nó không làm thay đổi về mặt nội dung vẫn xác định đúng là bà Th có hành vi vi phạm.

[5] Về số tiền 77.120.609 đồng: bà Th yêu cầu nhà Trường phải chi trả đủ lương từ tháng 10/2020 đến tháng 10/2021 là không có cơ sở chấp nhận, không phù hợp quy chế chi tiêu nội bộ của trường. Vì theo Quy chế chi tiêu nội bộ, thì nguồn ngân sách được cấp để chi trả lương cho giáo viên, thì mỗi giáo viên ở từng vị trí công tác, phải đảm bảo số tiết dạy cơ bản theo quy chế.

[6] Đối với yêu cầu phản tố của Trường Ph:

Ngày 17/3/2022 Trường có yêu cầu phản tố, yêu cầu này đã được Tòa án cho nộp tạm ứng án phí, thụ lý và tổ chức hòa giải công khai chứng cứ theo quy định. Ngày 13/5/2022 Trường có đơn xin rút lại yêu cầu phản tố nhưng chưa được Tòa án ra quyết định đình chỉ. Tại phiên tòa sơ thẩm, Trường thay đổi ý kiến xin tiếp tục yêu cầu phản tố, nên Tòa án tiếp tục xem xét giải quyết là phù hợp.

Bà Th cũng thừa nhận có nhận số tiền 53.553.666 đồng, khi có kết quả Thanh tra đã trả được 23.553.666 đồng, còn lại 30.000.000 đồng, bà có cam kết nếu Trường chi sai lương cho bà thì bà sẽ hoàn trả lại; đây là chứng cứ không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Nay quyết định xử lý kỷ luật là đúng, nên bà Th phải có nghĩa vụ trả lại số tiền đã nhận còn nợ lại là 30.000.000 đồng.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Bà Ph Th kháng cáo nhưng tại tòa các bà đều không có gì chứng minh và không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên đều không được chấp nhận.

[8] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tr về nội dung vụ án phù hợp

với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Ph Th được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Ph Th.

Giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số: 02/2022/LĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BD, tỉnh Tr.

Cụ thể tuyên:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 179; điểm a khoản 1 Điều 188; khoản 2 Điều 219; khoản 3 Điều 190; khoản 4 Điều 125 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ vào Điều 2; khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 19 của Luật Viên chức năm 2010; Điều 2 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức; điểm b, khoản 2 Điều 12 của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 19; khoản 2 Điều 31; Điều 32, 33, 34, 35, 36, 37 của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 11 của Điều lệ được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT- BGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 254; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 12; khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện bổ sung ngày 07/3/2022 của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về đòi lại số tiền lương 23.554.000 đồng (Hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về yêu cầu hủy quyết định xử lý kỷ luật “Buộc thôi việc”

theo quyết định thi hành kỷ luật số 106/QĐ-THCS ngày 01/11/2021 do ông Ng Nh - Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Ph, huyện BĐ, tỉnh Tr ký ban hành.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về việc buộc Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Ph công khai xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) là số tiền tổn thất tinh thần, danh dự, sức khỏe và bị mất thu nhập tạm tính kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về việc buộc Trường Trung học cơ sở Ph phải chi trả đủ lương cho bà từ tháng 10/2020 đến hết tháng 10/2021, mỗi tháng lương là 11.262.971 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi một đồng), tổng cộng số tiền là 77.120.609 đồng (Bảy mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn sáu trăm lẻ chín đồng) và tiếp tục trả lương đầy đủ cho bà kể từ ngày 01/11/2021 cho đến khi vụ án được giải quyết xong.

5. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph Th đối với Trường Trung học cơ sở Ph về việc yêu cầu Trường Trung học cơ sở Ph tiếp tục phân công lịch giảng dạy, chi trả đầy đủ các chế độ lương, thưởng cho bà theo đúng quy định của Luật Viên chức.

6. Chấp nhận yêu cầu phản tố của Trường Trung học cơ sở Ph đối với bà Ph Th về việc đòi lại số tiền lương là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi suất.

7. Buộc bà Ph Th phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Trường Trung học cơ sở Ph số tiền lương 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

8. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

9. Đình chỉ xét xử yêu cầu độc lập ngày 13/5/2022 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ng Nh đối với bà Ph Th về việc đòi lại số tiền lương 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi.

10. Về án phí lao động sơ thẩm:

- Bà Ph Th được miễn nộp tiền án phí lao động sơ thẩm.

10.1. Án phí có giá ngạch:

- Bà Ph Th phải chịu là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

10.2. Trường Trung học cơ sở Ph được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số

0006015 ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Tr.

10.3. Ông Ng Nh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006145 ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Tr.

11. Về án phí lao động phúc thẩm: bà Th được miễn nộp tiền án phí lao động phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện BĐ;
- VKSND tỉnh Tr;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Hồng